

Số: 953/2018/QĐST- HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 30 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LÝ HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THANH – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55; 59; 81; 82; 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc Dân sự về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 795/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình lý hôn giữa:

Người yêu cầu: bà Nguyễn Thu X sinh năm 1986
Địa chỉ: Số 261/40/25/1 đường A, Phường Y, quận T, Tp.Hồ Chí Minh.
Người yêu cầu: ông Võ Hoàng Tuấn A sinh năm 1988
Địa chỉ: Số 618//38 đường Q, Phường M, quận H, Tp.Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thu X và ông Võ Hoàng Tuấn A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông, bà thống nhất giao trẻ tên Võ Ngọc Cát T, sinh ngày 23/02/2012 cho bà X nuôi dưỡng, ông A cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi trẻ đủ tuổi trưởng thành. Bắt đầu thi hành từ tháng 5 năm 2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh.

Ông A được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền thay đổi người nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà X có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông A chưa thi hành số tiền nêu trên, cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: ông, bà khai không có.

- Về nợ chung: ông, bà khai không có.

3. Lệ phí dân sự sơ thẩm: lệ phí thuận tình ly hôn là 300.000 đồng ông A, bà X phải nộp, nhưng được cản trừ vào tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã là 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2017/0004479 ngày 09 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Ông A, bà X đã nộp đủ tiền lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- THA DS quận Bình Thạnh;
- UBND phường 12, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh;
- Dương sự;
- Lưu VP(Hồ sơ)

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH
THẨM PHÁN**

Nguyễn Thị Thanh Thủy

